

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: 103/2023/HS-ST
Ngày: 28/11/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Duy Thịnh

Ông Nguyễn Văn Viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2023/TL ST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn S, sinh năm 1988**; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKHKTT: Xóm Đất Đỏ, xã LS, huyện LS1, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Vũ Văn D và bà: Nguyễn Thị P; Vợ: Bùi Thị A và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Bản án số 86/2012/HSST ngày 09/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Cướp tài sản. Ngày 31/8/2016 đã chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

+ Quyết định số 195/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng trong thời gian 6 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn S là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 07/8/2023, S mượn xe mô tô BKS 28G1 – 339.74 của ông Vũ Văn D (là bố đẻ của S) nói là đi làm. Sau đó S điều khiển xe mô tô BKS: 28G1 – 339.74 đi đến khu vực xóm 1, thôn LP, xã HT, huyện Q, Hà Nội để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực gần chợ LP, bị cáo thấy 01 (một) nam giới không quen biết khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, tóc ngắn màu đen, mặc trang phục quần áo cộc màu nâu ngồi trên xe máy màu đỏ (S không rõ biển số) có biểu hiện nghiện nên đến nói chuyện thì biết người này có bán ma túy Heroine. S hỏi mua và đưa cho người này 200.000 đồng, người bán ma túy dẫn S đến khu vực cột điện trong ngõ cách đó khoảng 100m và chỉ nơi cất giấu ma túy rồi bỏ đi. S thấy trên cột điện có 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bao thuốc lên thấy bên trong lớp ni lông bọc ngoài vỏ bao thuốc có 01 (một) gói giấy màu trắng. Biết đã mua được ma túy, S cầm vỏ bao thuốc bằng tay trái rồi lên xe ra về thì nhìn thấy công an kiểm tra hành chính. S ném vỏ bao thuốc lá chứa ma túy vừa mua từ tay trái xuống đất cách đuôi xe của S khoảng 3m thì bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong lớp ni lông bọc ngoài vỏ bao thuốc có 01 gói giấy màu trắng kích thước (2x1,5) cm chứa chất bột màu nâu; 01 (một) ống nước cất; 01 bơm kim tiêm. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn tạm giữ của S: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong lắp sim số 0981176375; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xám đen bên trong lắp 02 sim số 0382196957 và sim số 0348458964; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH màu đỏ mang BKS: 28G1 – 339.74. Tại chỗ, S khai nhận gói giấy chứa chất bột là ma túy Heroine của S mua với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số: 5406/KL-KTHS ngày 15/08/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu nâu bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,184 gam.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH màu đỏ mang BKS 28G1 – 339.74 được ông Vũ Văn D (là bố đẻ của S) mua lại của chị Trịnh Thị Thu Thương (SN 1983; HKTT tại Tân Mai, thị trấn Xuân Mai, C, Hà Nội vào năm 2021 và được đăng ký chính chủ tên ông D. Chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại kết luận giám định số 5753/KL-KTHS ngày 29/08/2023 của Phòng PC09 – CATP Hà Nội cho kết quả: Xe mô tô Honda SH, BKS: 28G1 – 339.74, số máy: JF95E0091105, số khung: RLHJF9500MY024189 là số khung, số máy nguyên thủy. Do ông D không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của D nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã ra quyết định trả lại chiếc xe cho ông D.

Quá trình điều tra vụ án, Vũ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 90/CT – VKSQQ ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Vũ Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Vũ Văn S từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ống nước cất; 01 bơm kim tiêm.

+ Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có

đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 07/8/2023, tại khu vực xóm 1, thôn LP, xã HT, huyện Q, Thành phố Hà Nội, Vũ Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,184 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế – Ma túy Công an huyện Q phối hợp với Công an xã Ngọc Liệp và Công an xã HT, huyện Q phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe cũng như kinh tế của bản thân nhưng do không thể cai nghiện được nên vẫn tìm mua heroin để sử dụng. Khi bị cáo đang tàng trữ số ma túy vừa mua được thì bị cơ quan công an kiểm tra và bắt giữ. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[5]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,184 gam ma túy loại heroin là vật nhà nước cấm lưu hành. Sau khi lấy mẫu giám định, số ma túy còn lại được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, mặt sau có chữ ký của bị cáo, giám định viên và chữ ký của cán bộ công an; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ống nước cất; 01 bơm kim tiêm.

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

[6]. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng bán ma túy. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh về đối tượng bán ma túy theo như mô tả của bị cáo nhưng không xác định được. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ tiếp tục xác minh làm rõ.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong dán kín, mặt sau có chữ ký của bị cáo, chữ ký của giám định viên và chữ ký của cán bộ công an huyện Q, thành phố Hà Nội; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 ống nước cất; 01 bơm kim tiêm.

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 13/2024/THA ngày 07/11/2023 giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND xã LS, huyện LS1, tỉnh H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa